

Số: 104 /QĐ-HĐATĐ

Đồng Nai, ngày 02 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá
an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TƯ VẤN ĐÁNH GIÁ
AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC**

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của
Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Ủy
ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ
chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ
trình số 2662/TTr-SNN ngày 06 tháng 6 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội
đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các thành viên Hội đồng, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên
quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Q. Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và PTNT, Công
Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTN.

(Khoa/Qđquychehd/31.7-448)



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Võ Văn Phi**



QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn
đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Kèm theo Quyết định số 104 /QĐ-HĐATĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024 của
Chủ tịch Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước tỉnh Đồng Nai)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (sau đây viết tắt là Hội đồng).
- Quy chế này áp dụng đối với: Các thành viên Hội đồng; Cơ quan thường trực và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 2. Nguyên tắc, phương thức và quy trình làm việc

1. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, các thành viên Hội đồng có quyền góp ý và bảo lưu ý kiến của mình. Trường hợp Hội đồng cần biểu quyết về một số vấn đề, quyết định của Hội đồng chỉ được thông qua khi ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng tán thành.

b) Chủ tịch Hội đồng có quyền quyết định toàn bộ các nội dung, trách nhiệm của Hội đồng tư vấn về đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

2. Phương thức làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng thực hiện nhiệm vụ tư vấn thông qua các phương thức sau:

- Thảo luận tại các phiên họp Hội đồng.
- Thảo luận trực tuyến thông qua các phần mềm chuyên dụng.
- Góp ý bằng văn bản hoặc phiếu góp ý.

- Hình thức họp trực tiếp, trực tuyến phụ thuộc vào quyết định của Chủ tịch Hội đồng.

b) Định kỳ 1 năm họp 01 lần, trước mùa mưa, lũ hàng năm (trước tháng 6). Tài liệu và giấy mời gửi tới các thành viên Hội đồng chậm nhất 05 ngày trước phiên họp.

c) Trường hợp cần thiết Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập các phiên họp đột xuất khác theo yêu cầu công việc khi có sự tham gia của tối thiểu 1/2 số thành viên của Hội đồng.

d) Kết quả làm việc của Hội đồng là các kiến nghị về giải pháp liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

3. Quy trình làm việc của Hội đồng

a) Các thành viên của Hội đồng khi nhận tài liệu và giấy mời họp của Hội đồng chủ động sắp xếp thời gian, chuẩn bị ý kiến phát biểu bằng văn bản và tham dự phiên họp.

b) Chủ tịch Hội đồng chủ trì, điều hành phiên họp theo trình tự sau đây:

- Tổ giúp việc báo cáo về diễn biến công việc giữa hai kỳ họp của Hội đồng và kết quả công tác chuẩn bị.

- Đại diện các đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước trình bày báo cáo đánh giá hiện trạng của công trình, các biện pháp đảm bảo an toàn, các phương án tích nước và các kiến nghị, đề xuất cụ thể.

- Tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ tư vấn hỗ trợ kỹ thuật trình bày báo cáo hỗ trợ kỹ thuật (nếu có).

- Các thành viên phản biện trình bày ý kiến phản biện.

- Các thành viên Hội đồng trình bày ý kiến.

- Đại diện các cơ quan liên quan tham dự phiên họp phát biểu ý kiến.

- Giải trình của các đơn vị quản lý, khai thác đập, hồ chứa nước và đơn vị tư vấn hỗ trợ kỹ thuật.

- Hội đồng thảo luận.

- Chủ tịch Hội đồng tổng hợp và kết luận phiên họp.

c) Tùy theo mục tiêu, tính chất buổi làm việc, Chủ tịch Hội đồng có thể thay đổi nội dung và trình tự quy định này.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Thành phần Hội đồng, Tổ giúp việc

1. Thành phần Hội đồng theo Điều 1 Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

2. Tổ giúp việc của Hội đồng:

a) Đối với đập, hồ chứa nước thủy lợi: Do Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn - Phó Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành trên cơ sở cán bộ, công chức phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc để giúp việc trực tiếp cho Hội đồng.

b) Đối với đập, hồ chứa nước thủy điện: Do Sở Công Thương - Phó Chủ tịch Hội đồng chỉ đạo, điều hành trên cơ sở cán bộ, công chức phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc đề giúp việc trực tiếp cho Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo khoản 1 Điều 3 Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

b) Quyết định mời thành viên phản biện tham gia cho từng công trình đập, hồ chứa nước cụ thể theo đề xuất của các Phó Chủ tịch Hội đồng.

c) Phân công nhiệm vụ cho các Phó Chủ tịch Hội đồng, Thành viên Hội đồng, Thành viên phản biện.

d) Chủ trì các phiên họp của Hội đồng, quyết định thời gian, nội dung phiên họp, các vấn đề đưa ra thảo luận và ký các văn bản có liên quan.

đ) Xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Hội đồng theo thẩm quyền. Quyết định nội dung các công việc của Hội đồng.

2. Các Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Phó Chủ tịch là ông Trần Đình Minh - Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng Chủ tịch Hội đồng để giải quyết công việc của Hội đồng theo phân công, ký các văn bản liên quan đến đập, hồ chứa thủy lợi.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ giúp việc liên quan đến đập, hồ chứa thủy lợi.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

b) Phó Chủ tịch là ông Thái Thanh Phong - Phó Giám đốc Sở Công Thương

- Thay mặt Chủ tịch Hội đồng Chủ tịch Hội đồng để giải quyết công việc của Hội đồng theo phân công, ký các văn bản liên quan đến đập, hồ chứa thủy điện.

- Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ giúp việc liên quan đến đập, hồ chứa thủy điện.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng và hoàn thành nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng phân công.

2. Đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn; phương án tích nước và giải pháp đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đồng Nai.

3. Nhiệm vụ cụ thể của thành viên Hội đồng

a) Sở Xây dựng phối hợp, tham mưu thực hiện các công việc liên quan nội dung đánh giá về mức độ an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh; đề xuất, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị khai thác đập, hồ chứa thực hiện các quy định về xây dựng công trình đập, hồ chứa.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp, tham mưu các nội dung liên quan đến lĩnh vực ngành quản lý và các nội dung khác có liên quan.

c) UBND các huyện: Tân Phú, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Long Thành, Trảng Bom, Vĩnh Cửu, Định Quán, thành phố Long Khánh: Theo dõi, kiểm tra tình hình hoạt động, công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn để phối hợp, chỉ đạo xử lý kịp thời.

d) Lãnh đạo đơn vị khai thác đập, hồ chứa nước do tỉnh quản lý: Cung cấp thông tin về hiện trạng của công trình, kết quả quan trắc, công tác quản lý khai thác, diễn biến quá trình làm việc của đập, hồ chứa nước, các hiện tượng phát sinh khác; tham gia, phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các công tác chuẩn bị cho các kỳ họp Hội đồng, gồm: lập báo cáo đánh giá hiện trạng an toàn công trình, phương án tích nước và giải pháp đảm bảo an toàn... và báo cáo kết quả đến Thư ký; tổ chức thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn của đập, hồ chứa nước theo quy định.

đ) Đài Khí tượng thủy văn tỉnh Đồng Nai: Theo dõi, dự báo kịp thời tình hình thời tiết, thủy văn, phối hợp tham mưu các nội dung chuyên ngành mình quản lý và các nội dung khác có liên quan.

e) Công ty Thủy điện Trị An, Công ty Cổ phần Aní Power: Phối hợp, tham mưu các nội dung liên quan đến lĩnh vực đơn vị quản lý và các nội dung khác có liên quan khi có yêu cầu.

g) Thành viên phản biện là Hội Thủy lợi tỉnh Đồng Nai, Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường tỉnh Đồng Nai (tùy từng trường hợp, khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng mời chuyên gia ở các Viện, Trường, các nhà khoa học làm Ủy viên phản biện): Thực hiện chức năng của Hội trong công tác giám sát, phản biện; phối hợp phân tích, đánh giá và đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ giúp việc

1. Tham mưu, đề xuất Hội đồng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 2 Quyết định số 1630/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2024 của UBND tỉnh Đồng Nai.

2. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu và các công việc liên quan cho các kỳ họp của Hội đồng. Dự thảo Biên bản phiên họp và các báo cáo trình UBND tỉnh quyết định giải pháp đảm bảo an toàn cho các đập, hồ chứa nước. Thực hiện lưu trữ và quản lý hồ sơ tài liệu có liên quan theo quy định.

3. Tổ chức cho các thành viên Hội đồng, các chuyên gia đi khảo sát hiện trường các đập, hồ chứa nước khi có yêu cầu hoặc những trường hợp đặc biệt khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

4. Xây dựng dự thảo Kế hoạch công tác, kinh phí hàng năm cho Hội đồng.

5. Tham mưu về chuyên môn, kỹ thuật cho Hội đồng.

Điều 7. Công tác phối hợp, mối quan hệ công tác giữa Hội đồng và các cơ quan liên quan

1. Đối với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục Thủy lợi, Bộ Công Thương: Hội đồng chịu sự chỉ đạo hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành và có trách nhiệm thực hiện chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

2. Đối với UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh: Hội đồng chịu sự chỉ đạo trực tiếp, toàn diện các hoạt động của Hội đồng; Hội đồng có trách nhiệm thực hiện báo cáo và đề xuất, tham mưu những vấn đề liên quan đến công tác an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh.

3. Đối với các sở, ban ngành: Hội đồng có mối quan hệ phối hợp, tham mưu hoàn thành nhiệm vụ được UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ.

4. UBND các huyện, thành phố: Hội đồng có mối quan hệ phối hợp, tham mưu chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước trên địa bàn; phối hợp kiểm tra, đôn đốc các đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước tổ chức thực hiện các yêu cầu của Hội đồng.

5. Các đơn vị quản lý khai thác đập, hồ chứa nước

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động của Hội đồng.

b) Định kỳ trước và sau mùa mưa lũ hàng năm, chủ động kiểm tra, báo cáo (lần 1 trước tháng 5 và lần 2 trước tháng 11) đánh giá hiện trạng an toàn công trình, phương án tích nước và đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn công trình phục vụ kỳ họp Hội đồng.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

1. Đối với đập, hồ chứa thủy lợi: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi lập kế hoạch và dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng vào kinh phí của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Thủy lợi để thực hiện.

2. Đối với đập, hồ chứa thủy điện: Dự toán kinh phí hoạt động của Hội đồng Tư vấn thực hiện theo quy định hiện hành để chi cho các hoạt động của Hội

đồng và được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của Sở Công Thương.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm thực hiện

Căn cứ Quy chế hoạt động này, các thành viên Hội đồng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ về Chủ tịch và các Phó Chủ tịch Hội đồng để tổng hợp, xử lý.

Điều 10. Sửa đổi, bổ sung

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác, thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế đó.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế, các thành viên Hội đồng, các đơn vị liên quan báo cáo đề xuất bằng văn bản gửi về về các Phó Chủ tịch Hội đồng để tổng hợp, trình Chủ tịch Hội đồng xem xét, quyết định./.